

Số: 18/2025/QĐST-DS

Bắc Ninh, ngày 29 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều: 147; 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 8 N 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 49/2024/TLST-DS ngày 17/7/2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: - Ông Phạm Văn Đ, sinh N 1958

- Bà Vũ Thị N, sinh N 1964

Địa chỉ: Thôn Q, xã Ng, tỉnh Bắc Ninh.

- *Bị đơn*: Bà Phạm Thị N, sinh N 1976

Địa chỉ: Thôn A, xã L, tỉnh Bắc Ninh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Phạm Thị N xác nhận còn nợ ông Phạm Văn Đ và bà Vũ Thị N số tiền: Nợ gốc là 90.000.000 Đ (chín mươi triệu Đ) và nợ lãi là: 20.000.000 Đ (hai mươi triệu Đ). Cả nợ gốc và nợ lãi là 110.000.000 Đ (một trăm mười triệu Đ) theo hợp Đ vay tài sản ngày 30/8/2023.

- Bà Vũ Thị N Đ ý trả ông Phạm Văn Đ và bà Vũ Thị N: Nợ gốc là 90.000.000 Đ (chín mươi triệu Đ) và nợ lãi là: 20.000.000 Đ (hai mươi triệu Đ). Cả gốc và lãi là 110.000.000 Đ (một trăm mười triệu Đ) theo hợp Đ vay tài sản ngày 30/8/2023.

- Về án phí: Bà Vũ Thị N phải chịu 1.375.000 Đ (một triệu ba trăm bảy mươi lăm ngàn Đ) tiền án phí án phí dân sự sơ thẩm.

Miễn tiền án phí cho ông Phạm Văn Đ và bà Vũ Thị N.

Kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn đề nghị thi hành án mà người phải thi hành án không thi hành hoặc thi hành không đầy đủ số tiền phải thi hành thì người phải thi hành án còn phải chịu tiền lãi với số tiền chưa thi hành theo mức lãi suất qui định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND khu vực 4-Bắc Ninh;
- Thi hành án DS tỉnh Bắc Ninh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Dương Thế Vinh